

Số: 17/2025/QĐST-HNGĐ

Đông Triều, ngày 18 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 39 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 88, 101, 102 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Kết luận phân tích AND số 588.VE/25/AND ngày 16/01/2025 của Công ty Cổ phần Công nghệ Y tế Vietcare;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 02 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 02/2025/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Lê Đức H; sinh năm 2001; nơi cư trú: TDP D, phường L, thành phố Th, thành phố Hải Phòng.

- Bị đơn: Chị Mạc Minh Tr; sinh năm 1999; nơi cư trú: thôn L 6, xã H2, thành phố Đ, tỉnh Quảng Ninh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Lê Văn H; sinh năm 1998; nơi cư trú: xóm M, xã N (nay là xã H1), huyện T, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về xác định con cho cha: Cháu bé dự định đặt tên là Lê Tú U, sinh ngày 27/12/2024 (theo Giấy chứng sinh số 2046, quyền số 12 do bệnh viện phụ sản T1 cấp ngày 27/12/2024) là con đẻ của anh Lê Đức H.

- Về án phí: Anh Lê Đức H và chị Mạc Minh Tr được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thành phố Đông Triều;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS thành phố Đông Triều;
- Lưu HS; VP.

THẨM PHÁN

Trần Thị Như Quỳnh